

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Điện; Chuyên ngành: Kỹ thuật điện

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lê Minh Phương

2. Ngày tháng năm sinh: 24/01/1973; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Hải Hưng - Hải Hậu - Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số nhà 156, Đường 79, Phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP.HCM, 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0988572177;

E-mail: lmphuong@hcmut.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 06,2003 đến tháng, năm 01,2014: Giảng viên, Khoa Điện – Điện tử tại Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP.HCM

Từ tháng, năm 01,2014 đến tháng, năm 07,2018: Trưởng Phòng Tổ chức-Hành chính tại Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP.HCM

Từ tháng, năm 07,2018 đến tháng, năm 08,2020: Phó Hiệu trưởng tại Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP.HCM

Từ tháng, năm 08,2020 đến tháng, năm 06,2022: Chủ tịch Hội đồng Trường-Bí thư Đảng ủy tại Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP.HCM

Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng Trường-Bí thư Đảng ủy; Chức vụ cao nhất đã qua: Chủ tịch Hội đồng

Trường-Bí thư Đảng ủy

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Bách khoa– ĐHQG TP.HCM

Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP.HCM, 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM

Điện thoại cơ quan: 0283864725

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Công nghệ TPHCM - HUTECH

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Công nghệ TPHCM - HUTECH

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 03 tháng 02 năm 1997, số văn bằng: 001467, ngành: Kỹ thuật Điện-Điện tử, chuyên ngành: Cung cấp điện Công nghiệp và Dân dụng; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Trường Đại học Xây Dựng Công Trình Công Công Kharkov, Ukraine

- Được cấp bằng TS [5] ngày 12 tháng 05 năm 2001, số văn bằng: DR-000598, ngành: Kỹ thuật Điện – Điều khiển,

chuyên ngành: Tự động hóa hệ thống cơ điện; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Xây Dựng Công Trình Công Công Kharkov, Ukraine

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 10 tháng 11 năm 2011, ngành: ĐIỆN

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ Điện tử công suất với mục tiêu tiết kiệm năng lượng trong các hệ truyền động.
- Nghiên cứu các vấn đề về Lưới điện thông minh (Smart Grid). Trong đó tập trung vào nghiên cứu giải thuật điều khiển biến tần kết nối lưới nguồn năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, năng lượng gió).
- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cho Thành phố thông minh (Smart City): Chiếu sáng thông minh và Đo lường nước thông minh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 3 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) ... HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 5 cấp Bộ; 5 cấp Cơ sở; 3 cấp Khác;
- Đã công bố (số lượng) 65 bài báo khoa học, trong đó 42 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 5 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 7, trong đó 7 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Huân chương lao động hạng 3	Nhà nước	2022
2	Bằng khen của Thủ tướng chính phủ	Nhà nước	2014
3	Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ	2012
4	Chiến sỹ thi đua cấp Bộ GDĐT	Bộ	2022
5	Chiến sỹ thi đua cấp ĐHQG	ĐHQG	2009, 2012
6	Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở	ĐHBK	2006-2014
7	Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở	DHBK	2015-2021

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

ĐẠT

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 19 năm 0 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghệ ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017	1	1	2	3	120	105	225/491,5/81
2	2017-2018	1	1	1	5	135	126	261/680/81
3	2018-2019	1						105/187,5/54
03 năm học cuối								
4	2019-2020	1				77		77,75/118,55/54
5	2020-2021	1				182		182,25/212,88/30
6	2021-2022	1		1		99		99/201,01/30

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Nga

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☒; Tại nước: Ukraine; Từ năm 1990 đến năm 1997

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Ukraine năm 2001

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Ngô Thanh Tùng	X		X		07/2017 đến 02/2021	Trường Đại học Công nghệ TPHCM	30/06/2021
2	Phạm Thị Xuân Hoa	X		X		03/2014 đến 08/2018	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG TPHCM	24/04/2019
3	Trần Quang Thọ	X			X	10/2013 đến 10/2016	Trường Đại học Sư Phạm Kỹ thuật TPHCM	19/01/2018

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Mô Phỏng Điện tử công suất trong Matlab/Simulink	TK	ĐHQG TP.HCM, năm 2011	2	CB	(Trang (9-345;370-409)	1286/QĐ-ĐHBK-TVXB ngày 29/6/2011
2	Ứng dụng FPGA –VHDL trong Điện Tử Công Suất	TK	ĐHQG TP.HCM, năm 2010	2	CB	(Trang (7-87;127-208))	832/QĐ-ĐHBK-TVXB ngày 11/3/2010
3	Cẩm nang hướng dẫn sử dụng thiết bị đóng cắt Schneider (TL biên dịch)	TK	Khoa học Kỹ thuật, năm 2008	9	VC	(Trang K2-K35)	
Sau khi được công nhận PGS/TS							
4	Mô hình hóa và điều khiển trong điện tử công suất ứng dụng Matlab-Simulink	GT	ĐHQG TP.HCM, năm 2021	2	CB	(Trang (11-355; 387-533; 569-635))	483/QĐ-ĐHBK ngày 09/3/2021
5	Truyền động điện	GT	ĐHQG TP.HCM, năm 2021	1	CB	(Trang 1-418)	956/QĐ-ĐKC ngày 24/4/2021

6	Hệ thống chiếu sáng đường phố thông minh sử dụng LED	TK	ĐHQG TP.HCM, năm 2021	1	CB	(Trang 1-307)	976/QĐ-ĐHBK ngày 28/4/2021
7	Điều khiển các bộ biến đổi công suất trong Microgrid	TK	ĐHQG TP.HCM, năm 2022	4	CB	(Trang 9-58; 203-273; 367-414)	2153/QĐ-ĐHBK ngày 15/6/2022

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ([4] [5] [6] [7])

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Xếp loại KQ
Trước khi được công nhận PGS/TS					
1	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới VHDL-FPGA trong điều khiển các hệ thống ĐTCS tích hợp mạng Neuron nhân tạo và Logic mờ	CN	B2007-20-10, cấp Bộ	09/05/2007 đến 09/05/2009	Biên bản nghiệm thu 28/ĐHBK-KHCN&DA năm 2010; Xếp loại: Tốt
2	Ứng dụng mạng Neural trong dự báo phụ tải điện	CN	T-ĐT-2004-18, cấp Trường, cấp Cơ sở	22/06/2004 đến 22/06/2005	Biên bản nghiệm thu 2005; Xếp loại: Tốt

3	Thiết kế các bộ biến đổi công suất trên cơ sở PIC-18F	CN	T-ĐT-2006-03, cấp Cơ sở	06/06/2006 đến 06/06/2007	Biên bản nghiệm thu 2007; Xếp loại: Tốt
4	Chẩn đoán và vận hành ở chế độ sự cố các bộ biến tần công nghiệp dung DSP TMSC320X	CN	T-ĐT-2009-06, cấp Cơ sở	12/04/2009 đến 12/04/2010	Biên bản nghiệm thu 235/NT-ĐHBK-KHCN&DA 2010; Xếp loại Tốt
Sau khi được công nhận PGS/TS					
5	Nghiên cứu điều khiển tối ưu động cơ không đồng bộ 3 pha tiết kiệm điện năng	CN	B2012-20-12, cấp Bộ	03/05/2012 đến 03/11/2013	Biên bản nghiệm thu 301/NT-ĐHBK-KHCN&DA năm 2013; Xếp loại: Tốt
6	Nghiên cứu phát triển bộ nghịch lưu đa chức năng với ngõ vào đa nguồn ứng dụng cho hệ thống phát điện kết hợp năng lượng gió và năng lượng mặt trời	CN	B2014-20-06, cấp Bộ	24/02/2014 đến 24/02/2016	Biên bản nghiệm thu 39/NT-ĐHBK-KHCN&DA năm 2016; Xếp loại: Tốt;
7	Nghiên cứu thiết kế chế tạo Drive thông minh cho Led chiếu sáng tích hợp công nghệ không dây.	CN	B2016-76-01c, cấp Bộ	15/02/2016 đến 15/02/2018	Biên bản nghiệm thu 2018; Xếp loại: Tốt
8	Nghiên cứu thiết kế chế tạo Drive thông minh cho Led chiếu sáng tích hợp công nghệ không dây	CN	B2016-76-01c, cấp Bộ	15/02/2016 đến 15/02/2018	Biên bản nghiệm thu năm 2018; Xếp loại: Tốt

9	Nghiên cứu thiết kế bộ nguồn dự phòng linh hoạt cho dân dụng	CN	T-ĐĐT-2012-78, cấp Cơ sở	25/05/2012 đến 25/05/2013	Biên bản nghiệm thu 311/NT- ĐHBK- KHCN&DA năm 2013; Xếp loại: Tốt
10	Nghiên cứu phát triển công nghệ chế tạo hệ thống đo lường thông minh lưới điện hạ thế	CN	Ta-ĐĐT-2017-07, cấp Cơ sở	24/4/2017 đến 24/12/2017	Biên bản nghiệm thu 121/NT- ĐHBK- KHCN&DA năm 2017; Xếp loại: Tốt
11	Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ thống điều khiển thông minh đèn LED chiếu sáng tiết kiệm điện năng sử dụng nguồn năng lượng mặt trời và lưới điện kết hợp trong điều kiện biển đảo	CN	41/2015/HĐ-SKHCN TPHCM, cấp Khác	29/06/2015 đến 29/06/2016	Biên bản nghiệm thu năm 2016; Xếp loại: Xuất sắc
12	Nghiên cứu thiết kế chế tạo nguồn điều khiển đèn LED công suất lớn từ 150W-250W cho chiếu sáng công cộng	CN	124/2016/HĐ-SKHCN TPHCM, cấp Khác	05/10/2016 đến 05/10/2017	Biên bản nghiệm thu năm 2017; Xếp loại: Khá
13	Phát triển công nghệ chế tạo hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh sử dụng LED	CN	18/2018/ HĐ-SKHCN TPHCM, cấp Khác	12/04/2018 đến 12/10/2019	Biên bản nghiệm thu năm 2019; Xếp loại: Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi được công nhận PGS/TS								
1	Синтез системы эстремального управления технологическими процессами с существенными запазданиями	3	Không	Научно-техническая конференция “Автоматизированный электропривод”- Министерство образования Украины ISSN 0453-7998 ISSN 0234-5110	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		113-115	09/1998
2	Методика определения критерия эффективности для систем автоматической оптимизации флотационными разделительными процессами	4	Không	Научно-техническая конференция “Автоматизированный электропривод”- Министерство образования Украины, ISSN 0453-7998 ISSN 0234-5110	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		118-120	09/1999

3	Разработка математической модели разделительного обогатительного процесса	1	Có	Научный практический журнал “Интегрированная технология энергосбережения” ISSN 5-7763-2106-9 ISSN 5-7763-2107-7	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		44-49	02/2000
4	Моделирование процесса обогащения угля флотацией	1	Có	Научно-техническая конференция Харьковской государственной академии городского хозяйства ISSN 6453-7398 ISSN 464-6510	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		37-40	04/2000
5	Компенсация времени запаздывания в каналах измерения информации электромеханических систем	2	Không	Научно-техническая конференция “Автоматизированный электропривод”- Министерство образования Украины ISSN 0453-7998 ISSN 0234-5110			280-282	08/2000
6	Application of Wavelet and Neural Network to Long-Term Load Forecasting	4	Không	IEEE PES Region 10 conference, POWERCON, Singapore. 2004, ISBN:0-7803-8610-8	IEEE	24	840 - 844	11/2004

7	A New Artificial Neural Network - Direct Torque Control For Matrix Converter Fed Three-Phase Induction Motor	2	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Power Electronics and Drive Systems- PEDS, Kuala Lumpur, Malaysia IEEE Cat. N0 05TH8824C, ISBN: 0-7803-9296-5	IEEE	3	78- 83	11/2005
8	Control System DC Motor With Speed Estimator by Neural Network	2	Có	Proceedings of the IEEE International Conference on Power Electronics and Drive Systems- PEDS, Kuala Lumpur, Malaysia IEEE Cat. N0 05TH8824C, ISBN: 0-7803-9296-5	IEEE	3	1030-1035	11/2005
9	The Development of Artificial Neural Network Space Vector PWM and Diagnostic Controller for Voltage Source Inverter	5	Không	Proceedings of the IEEE Power India Conference, 10th - 12th Arpil, 2006, New Delhi, India ISBN:0-7803-9525-5	IEEE	8	50-57	01/2006

10	A New On-line Approach for Determining Conducting Angles in Multilevel Cascaded Inverters	4	Không	Proceedings of the of the IEEE and European Power Electronic Conference EPE'07, 2nd -5th Sept., 2007, Aalborg, Denmark, CD:978-92-75815-10-8	IEEE		1-10	09/2007
11	The Development of Artificial Neural Network Space Vector PWM for Four-Switch Three-Phase Inverter	3	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Power Electronics and Drive Systems- PEDS, Bangkok, Thailand-INSPEC Accession Number: 9863042, DOI: 10.1109/PEDS.2007.4487827	IEEE	7	1009-1014	11/2007
12	New Space Vector Control Approach for Four Switch Three Phase Inverter (FSTPI)	5	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Power Electronics and Drive Systems- PEDS, Bangkok, Thailand-INSPEC Accession Number: 9863041, DOI: 10.1109/PEDS.2007.4487826	IEEE	20	1002-1008	11/2007

13	A New Switching Technique for Direct Torque Control of Induction Motor using Four-Switch Three-Phase Inverter	5	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Power Electronics and Drive Systems- PEDS, Bangkok, Thailand-INSPEC Accession Number: 9863196, DOI: 10.1109/PEDS.2007.4487877	IEEE	4	1331-1336	11/2007
14	The Adaptive Space Vector PWM for Four Switch Three Phase Inverter Fed Induction Motor with DC – Link Voltage Imbalance	5	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Innovative Technologies for Societal Transformation- TENCON, Hyderabad, India. INSPEC Accession Number: 10469822 DOI: 10.1109/TENCON.2008.4766516	IEEE	1	CD p1 - 6	02/2008
15	Giải thuật điều chế vector không gian cải tiến cho bộ nghịch lưu ba pha bốn khoá	3	Không	Tạp chí Khoa học và công nghệ - Viện khoa học và công nghệ Việt Nam – Vietnam Academy Of Science And Technology, No. 46 -ISSN 0866 708X			Tập 46, số 6, p.9-23	06/2008

16	New Space Vector Control Approach for Four Switch Three Phase Inverter under DC	5	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Sustainable Energy Technologies– ICSET, SMU, Singapore. INSPEC Accession Number: 10456693, DOI: 10.1109/ICSET.2008.4747163	IEEE		1059-1064	11/2008
17	Fault Detection using ANN for Four Switch Three Phase Inverter fed Induction Motor Drive	4	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Sustainable Energy Technologies– ICSET, SMU, Singapore. INSPEC Accession Number: 10456726, DOI: 10.1109/ICSET.2008.4747196	IEEE	1	1239-1243	11/2008
18	Giải thuật điều chế véc-tơ không gian cải tiến cho bộ nghịch lưu ba pha bốn khóa trong điều kiện mất cân bằng áp tụ DC	4	Không	Tạp chí Khoa học công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật, Hà Nội, Việt Nam. Journal of Science & Technology, No. 70 -ISSN 0868-3980			Tập 70 p.12-17	02/2009

19	A new design for four switch three phase inverter based on FPGA for induction motor control	4	Không	International Conference on Emerging Technologies for Sustainable Development- IEEE, TENCON2009, Singapore, Nov. 23th-26th 2009 INSPEC Accession Number: 11102954 DOI: 10.1109/TENCON.2009.5396099	IEEE	1	CD P1-6	01/2009
20	The Optimized Adaptive Space Vector Pulse Width Modulation for Four Switch Three Phase Inverter under DC – Link Voltage Ripple Condition	4	Không	International Conference on Emerging Technologies for Sustainable Development- IEEE, TENCON2009, Singapore. NSPEC Accession Number: 11135054 DOI: 10.1109/TENCON.2009.5396098	IEEE	2	CD P1-6	01/2009

21	The Investigation of ANN Space Vector PWM and Diagnostic Controller for Four Switch Three Phase Inverter fed Induction Motor Drive	4	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Industrial Technology – ICIT, Feb.10th – 13th , 2009, Gippsland Victoria, Australia NSPEC Accession Number: 10661227 DOI: 10.1109/ICIT.2009.4939636	IEEE		CD p1 - 6	02/2009
22	A New Switching Technique for Direct Torque Control of Induction Motor using Four-Switch Three-Phase Inverter with DC – Link Voltage Imbalance	4	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Industrial Technology – ICIT, Feb.10th – 13th , 2009, Gippsland Victoria, Australia NSPEC Accession Number: 10661315 DOI: 10.1109/ICIT.2009.4939724	IEEE	3	CD p1 - 6	02/2009

23	The Development of Space Vector PWM for Four Switch Three Phase Inverter Fed Induction Motor with DC – Link Voltage Imbalance	4	Không	Proceedings of the IEEE International Conference on Industrial Technology – ICIT, Gippsland Victoria, Australia NSPEC Accession Number: 10661305 DOI: 10.1109/ICIT.2009.4939714	IEEE	3	CD p1 - 6	02/2009
24	Dynamic Adaptive Space Vector PWM for Four Switch Three Phase Inverter Fed Induction Motor with Compensation of DC – Link Voltage Ripple	4	Không	The Eighth International Conference on Power Electronics and Drive Systems - IEEE, PEDS 2009- Taipei- Taiwan. NSPEC Accession Number: 11086578 DOI: 10.1109/PEDS.2009.5385815	IEEE	3	399 - 404	11/2009

25	A New Artificial Neural Network Controller for Direct Control Method for Matrix Converters	4	Không	The Eighth International Conference on Power Electronics and Drive Systems - IEEE, PEDS 2009- Taipei- Taiwan. INSPEC Accession Number: 11133629 DOI: 10.1109/PEDS.2009.5385871	IEEE	4	434 - 439	11/2009
26	A new FPGA implementation of four-switch three-phase inverter	5	Có	The Eighth International Conference on Power Electronics and Drive Systems - IEEE, PEDS 2009- Taipei- Taiwan. INSPEC Accession Number: 11086567 DOI: 10.1109/PEDS.2009.5385825	IEEE		P.882 - 887	11/2009
27	The Space Vector PWM for Voltage Source Inverters Using Artificial Neural Networks Based on FPGA	5	Có	The International Forum On Strategic Technologies Development-IEEE IFOST 2010, Ulsan,Korea, Oct. 2010 NSPEC Accession Number: 11697447 DOI: 10.1109/IFOST.2010.5668003	IEEE	2	CD P1- 6	10/2010

28	A New Fuzzy Logic Approach for Control System of Wind Turbine with Doubly Fed Induction Generator	5	Có	The International Forum On Strategic Technologies Development-IEEE IFOST 2010, Ulsan,Korea, Oct. 2010 INSPEC Accession Number: 11697397 DOI: 10.1109/IFOST.2010.5667902	IEEE	10	CD P1-6	10/2010
29	The New Maximum Power Point Tracking Algorithm Using ANN-Based Solar PV Systems	5	Không	International Conference on Emerging Technologies for Sustainable Development- IEEE, TENCON2010, Fukuoka, Japan, Nov. 2010. INSPEC Accession Number: 11747924 DOI: 10.1109/TENCON.2010.5686721	IEEE	11	p2179-2184	11/2010

30	Fault detection using ANN for Three-level NPC Inverter fed induction Motor drive	5	Không	International Conference on Emerging Technologies for Sustainable Development- IEEE, TENCON2010, Fukuoka, Japan, Nov. 2010 INSPEC Accession Number: 11747677 DOI: 10.1109/TENCON.2010.5686753	IEEE	2	2148-2153	11/2010
31	FPGA Approach For Motor Speed Estimator Using Artificial Neural Network	1	Có	Tạp chí Khoa học công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật, Hà Nội, Việt Nam. Journal of Science & Technology, No. 81 - ISSN 0868-3980			Tập 81 16-22	03/2011
32	New Aproach Of Space Vector PWM For Induction Motor Control Based On FPGA	1	Có	Tạp chí Khoa học công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật, Hà Nội, Việt Nam. Journal of Science & Technology, No. 83 -ISSN 0868-3980			Tập 83 p.54-60	05/2011

33	A three-phase grid-connected photovoltaic system with reactive power control	3	Có	The 2012 International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD2012) DOI:10.13140/2.1.2 710.1123	IEEE		Volume 2	10/2011
Sau khi được công nhận PGS/TS								
34	The implementation of direct virtual torque control and direct power control for DFIG in wind energy system using DSpace 1103	5	Không	IEEE Ninth International Conference on Power Electronics and Drive Systems - PEDS.2011-Singapore INSPEC Accession Number: 12541965 DOI: 10.1109/PEDS.2011.6147359	IEEE		884 - 888	12/2011
35	The new combined Maximum Power Point Tracking algorithm using fractional estimation in photovoltaic systems	5	Không	2011 IEEE Ninth International Conference on Power Electronics and Drive Systems - IEEE-PEDS.2011-Singapore INSPEC Accession Number: 12541969 DOI: 10.1109/PEDS.2011.6147363	IEEE	13	P.919-923	12/2011

36	The low-cost single-stage grid connected photovoltaic system with a modified MPPT method	5	Không	2012 IEEE International Conference on Power System Technology IEEE-POWERCON - Auckland, New Zealand -2012 NSPEC Accession Number: 13248582 DOI: 10.1109/PowerCon.2012.6401321	IEEE	2	P.1-6	11/2012
37	The concept of modified carrier-based PWM algorithm for Zsource three-phase inverter	8	Không	2012 IEEE International Conference on Power System Technology IEEE-POWERCON - Auckland, New Zealand -2012 INSPEC Accession Number: 13248718 DOI: 10.1109/PowerCon.2012.6401458	IEEE	1	P.1-6	11/2012
38	Designing an uninterruptible power supply based on the high efficiency push-pull converter	4	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 16,, N3, (K4-2013), P.29-40	09/2013

39	Real-time loss minimization control in induction machines based on DSP TMS320LF2812	4	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 16,, N 4, 2013 (K3-2013), P.5-18	09/2013
40	Adaptive-Loss minimization control for speed sensorless induction machines	3	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 17, K4/ 2014, P.33-44	12/2014
41	The new power sharing method for threephase parallel inverters with nonlinear loads	3	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 18, K2/2015, P.16-28	05/2015
42	Compensation of offset for SRF-PLL in grid-connected inverters	4	Không	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 18, K5/ 2015, P.5-15	10/2015

43	Applying Kalman filter on sensor noise cancelation in grid – connected inverter	3	Không	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 16, K6/2015, P.192-198	12/2015
44	Optimal modulation to reduce harmonics in inverters	3	Không	IEEE- 2015 International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC) INSPEC Accession Number: 15729798 DOI: 10.1109/ATC.2015.7388392	IEEE		P.561-566	10/2015
45	Estimation of voltage parameters for grid-connected inverters	3	Không	IEEE- 2015 International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC) INSPEC Accession Number: 15724621 DOI: 10.1109/ATC.2015.7388403	IEEE		P.610-615	10/2015

46	Analysis and design of new droop control scheme for three-phase parallel inverters in standalone Microgrid	4	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 19, K1/2016, P.5-19	01/2016
47	A Synchronization Method for Three-Phase Grid-Connected Inverters Using Levenberg-Marquardt Technique	3	Không	AETA 2015: Recent Advances in Electrical Engineering and Related Sciences, Lecture Notes in Electrical Engineering 371 - ISSN 1876-1100 ISSN 1876-1119 (electronic) ISBN 978-3-319-27245-0 ISBN 978-3-319-27247-4 (eBook) DOI 10.1007/978-3-319-27247-4			P.249-260	03/2016
48	A New Adaptive Control Strategy of active and reactive power sharing in Islanded Microgrids	5	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 19, K7/2016, P.14-34	11/2016

49	Reduction of harmonics in grid-connected inverters using variable switching frequency	3	Không	International Journal of Electrical Power & Energy Systems ISSN: 0142-0615 Production and hosting by Elsevier	International Journal of Electrical Power & Energy Systems - ISI IF: 4,630	19	Volume 82 242-251	11/2016
50	New adaptive droop control with combined line impedance estimation method for parallel inverters	4	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			Vol 19, K7/2016, P.45-64	11/2016
51	Control of power in an island microgrid using adaptive droop control	4	Có	IEEE 2017 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE) INSPEC Accession Number: 17188260 DOI: 10.1109/ICSSE.2017.8030855	IEEE		148-153	07/2017

52	A new control strategy of power sharing in islanded microgrids	4	Có	IEEE 2017 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE) INSPEC Accession Number: 17188269 DOI: 10.1109/ICSSE.2017.8030860	IEEE		175-179	07/2017
53	Control of power sharing in an island microgrid using virtual impedance	4	Có	IEEE 2017 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE) INSPEC Accession Number: 17188305 DOI: 10.1109/ICSSE.2017.8030856	IEEE		154-159	07/2017
54	Control of power inverter in islanded microgrids based on online line impedance estimation	4	Có	IEEE 2017 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE) INSPEC Accession Number: 17173969 DOI: 10.1109/ICSSE.2017.8030861	IEEE		180-185	07/2017

55	Line Impedance Estimation Based Adaptive Droop Control Method for Parallel Inverters	6	Có	Journal of Power Electronics -1598-2092(pISSN) / 2093-4718(eISSN)	Journal of Power Electronics - SCIE IF: 1,097	2	Volume 18, Issue 1, 234-250	01/2018
56	Phase and Frequency Estimation for Grid-connected Inverters	3	Không	Journal of Electrical Systems ISSN 1112-5209	Journal of Electrical Systems ISSN 1112-5209 - Scopus		Volume 14, Issue 1, 45-59	03/2018
57	A Networking Framework for Smart Street Lighting System using 6LoWPAN/IPv6	2	Không	JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY: ISSUE ON INFORMATION AND COMMUNICATIONS TECHNOLOGY			Volume 4, N1, 14-20	09/2018
58	A new approach to design EMI filter for two stage power LED driver	6	Không	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ: Kỹ thuật và công nghệ ISSN 2615 – 9872			Volume 1, Issue 2, 2018, P.14-24	11/2018

59	Novel Approach to Improve the PF and Reduce THD for Two-stage LED Driver	5	Không	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ: Kỹ thuật và công nghệ ISSN 2615 – 9872			Volume 2, Issue 1, 2019, P.33-45	05/2019
60	SVPWM Strategies for Three-level T-type Neutral-point-clamped Indirect Matrix Converter.	3	Không	Journal of Power Electronics, 19, 4, (2019), 944-955. DOI: 10.6113/JPE.2019.19.4.944 ISSN : 1598 - 2092 eISSN : 2093 - 4718	Journal of Power Electronics - SCIE IF: 1,097		Vol. 19, ., No. 4, 944-955	07/2019
61	Development and Implementation of Smart Street Lighting System based on Lora Technology	5	Không	IEEE 2019 International Symposium on Electrical and Electronics Engineering (ISEE) INSPEC Accession Number: 19240615 DOI:10.1109/ISEE2.2019.8921028	IEEE		328-333	10/2019

62	Simplified Space-Vector Modulation Strategy for Indirect Matrix Converter with Common-Mode Voltage and Harmonic Distortion Reduction	3	Có	IEEE Access Journal -ISSN: 2169-3536	IEEE - ISI IF: 3.745		Access, vol. 8, 218489-218498	12/2020
63	An Efficient Hybrid Method for Solving Security-Constrained Optimal Power Flow Problem	5	Có	International Journal on Electrical Engineering and Informatics ISSN 2085-6830/ online e-ISSN 2087-5886	International Journal on Electrical Engineering and Informatics - Scopus		Vol. 12, Issue 4, 933-955.	12/2020
64	A newly effective method to maximize power loss reduction in distribution networks with highly penetrated distributed generations	4	Có	Ain Shams Engineering Journal Production and hosting by Elsevier ISSN: 2090-4479	Elsevier - SCIE IF: 3,180		Volume 12,, Issue 2,, Page1787-1808s	06/2021

65	Development and Implementation of Smart Water Metering System based on Lora Technology	5	Có	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ ISSN 1859-0128			VOL 5, NO 1 (2022), 1342-1370	04/2022
----	--	---	----	---	--	--	-------------------------------	---------

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UỶ là tác giả chính sau PGS/TS: 8 ([51] [52] [53] [54] [55] [62] [63] [64])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Không có							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UỶ là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Sau khi được công nhận PGS/TS					
1	Bộ nghịch lưu ba pha với đầu vào đa nguồn cung cấp. Mã số: 2294	Bộ KHCN -Cục Sở hữu trí tuệ	03/03/2020	Lê Minh Phương	2
2	Bộ lái đèn LED có tích hợp chức năng bảo vệ tải đèn led. Mã số: 2554	Bộ KHCN -Cục Sở hữu trí tuệ	31/12/2020	Lê Minh Phương	2

3	Bộ điều khiển và đo năng lượng sử dụng LORA Mã số: 2582	Bộ KHCN -Cục Sở hữu trí tuệ	02/01/2021	Lê Minh Phương	2
4	Bộ lái đèn LED công suất lớn có tích hợp mạch đo công suất Mã số: 2627	Bộ KHCN -Cục Sở hữu trí tuệ	04/01/2021	Lê Minh Phương	2
5	Đồng hồ nước Điện tử Mã số: 31468	Bộ KHCN -Cục Sở hữu trí tuệ	01/03/2022	Lê Minh Phương	2

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: 1 2 3 4 5

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
----	---	--------------------------------	--	------------------------------------	---------------------------------	---------

1	Chương trình đào tạo cao học ngành Quản lý năng lượng mã số ngành 60340416	Tham gia	1211/QĐ-ĐHBK-ĐTSDH ngày 20/06/2016	1289/QĐ ĐHQG ngày 29/11/2016 Về việc giao nhiệm vụ cho Trường ĐHBK đào tạo trình độ thạc sỹ “Quản lý Năng lượng”	1414/QĐ-ĐHBK-ĐTSDH ngày 06/06/2019 Về việc thành lập Hội đồng Ngành-liên ngành đào tạo sau đại học ngành Quản lý năng lượng	Hiện đang là Chủ tịch Hội đồng Ngành Quản lý Năng lượng
2	Chương trình Khoa học Công nghệ cấp Quốc Gia “Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ năng lượng”- KC05	Tham gia	296/QĐ-BKHCN ngày 10/03/2022 Về việc thành lập Ban chủ nhiệm Chương trình Khoa học Công nghệ cấp Quốc Gia giai đoạn 2021-2025	Bộ KHCN	Bộ KHCN	Hiện là thành viên Ban chủ nhiệm Chương trình KC-05 giai đoạn 2021-2025

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 06 năm
2022

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)